TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 04/2023/ HS-ST Ngày 01 tháng 3 năm 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lâm

Ông Nguyễn Cảnh Tùng

***- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Mạnh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trịnh Anh T**, sinh ngày 15/8/1982; Sinh trú quán: khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trịnh Lương Ngọc, và bà Vũ Thị Hoạch; Vợ: Đoàn Minh Phương; Có 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2. **Phạm Văn T**, sinh ngày : 12/11/1983; Sinh trú quán: khu 4, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo ; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn Việt và bà Nguyễn Thị Tẹo; Vợ: Nguyễn Thị Thảo; Có 01 con sinh năm 2010;

Tiền án: Tại bản án số124/2020/HS - PT ngày 09/12/2020 của TAND tỉnh Phú Thọ, xử phạt 6 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội đánh bạc, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên bản án phúc thẩm (Phạm Văn T Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 49/2017/HSST ngày 15/9/2017 củaTòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 12 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị can đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 27/4/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại Khu 4, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. **Trần Quang N**; sinh ngày 10/11/1991; Sinh trú quán : khu 11, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Phương Hồng (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Xuyến; Vợ: Trần Thị Mỹ Linh; Có 2 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 60/2018/HSST ngày 18/5/2018 của TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Chấp hành xong án phí 200.000đ vào ngày 15/6/2018 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại Khu 11, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

4. **Nguyễn Quốc V**, sinh ngày: 08/6/1992, Sinh trú quán: khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Cúc; Vợ: Khuất Thị Hải; Có có 2 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại Khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 08/9/1993; Sinh trú quán: Thôn Cua Chu, xã T, huyện Ba Vì, TP Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Chiến (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Hằng; Vợ: Hồ Thị Hương; Có 1 con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại Thôn Cua Chu, xã T, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

6. **Quách Văn S**, sinh ngày 09/10/1987, Sinh trú quán : khu Ban Rừng, Thị trấn M, huyện L, tỉnh Hoà Bình; Chỗ ở hiện tại: khu 2, xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không ; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Quách Văn Quýt và bà Bùi Thị Hóp; Vợ: Bùi Thị Niện; Có 2 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại ngoại tại Khu Ban Rừng, Thị trấn M, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

7. **Đặng Thanh T,** sinh ngày 17/5/1990; Sinh trú quán : Khu 18, xã H, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Văn Biên và bà Nguyễn Thị Én; Vợ: Đào Thị Thoa, sinh năm

1991; Con: có 04 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại Khu 18, xã H, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/10/2022, Trịnh Anh T, tổ chức giải câu cá tại hồ câu "Nam Tuấn", thuộc khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, nên có nhiều người ở các địa phương khác đến tham gia và xem câu cá. Khoảng 00 giờ 25 phút, ngày 16/10/2022, Trịnh Anh T rủ Trần Quang N, và Nguyễn Quốc V đánh bạc bằng hình thức chơi "sâm" thì cả hai đồng ý. Tuấn cùng Việt và Nhớ đi vào trong lán nghỉ của hồ câu để đánh bạc, Việt lấy chiếu trải ra nền lán, Nhớ cầm bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trên phản để xuống chiếu.

Đến khoảng 00 giờ 34 phút, có một người nam giới mặc áo khoác có mũ chùm đầu và Quách Văn S đến xem đánh bạc. Lúc này, người nam giới mặc áo khoác có mũ chùm đầu ngồi xuống chiếu và tham gia đánh bạc cùng với Tuấn, Nhớ và Việt. Đến 00 giờ 38 phút, có thêm một người nam giới mặc áo khoác màu xanh, đeo khẩu trang đen đến và tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 00 giờ 42 phút, Trịnh Anh T chỉ tay về phía góc lán nghỉ bảo với Sáng lấy khăn che mắt camera lại. Sáng đứng dậy lấy chiếc khăn có sẵn trên dây phơi, phủ che mắt camera rồi quay lại xem các đối tượng đánh bạc. Sau đó, có Phạm Văn T đến, người nam giới đội mũ chùm đầu nghỉ chơi nên Phạm Văn T vào thay chỗ để đánh bạc. Một lúc sau, người nam giới đeo khẩu trang đen nghỉ chơi thì Sáng vào thay chỗ để đánh bạc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, Việt thua hết tiền nên về trước. Lúc này còn 4 người tiếp tục tham gia đánh bạc gồm Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S và Trần Quang N. Sau đó, có Đặng Thanh T đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 03 giờ, Nhớ nghỉ không đánh bạc nữa. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Văn T, (là khách câu cá) đến và tham gia đánh bạc cùng với Trịnh Anh T, Quách Văn S, Phạm Văn T và Đặng Thanh T.

Về cách thức đánh bạc như sau: Người cầm cái sử dụng bộ bài túlơkhơ gồm 52 quân chia cho mỗi người chơi 10 quân bài để có thể xếp thành đôi, dây, không phân biệt chất rô, cơ, bích, tép) quân "2" là cao nhất. Nếu ai đánh "2" thì chỉ có "tứ quý"(4 quân bài giống nhau) mới bắt được, Người chơi nào đánh quân "2" mà bị người khác bắt tứ quý thì phải trả cho người "bắt được" 150.000 đồng, ai đánh hết số bài trên tay trước thì người đó thắng, những người còn lại tính số quân bài còn trên tay còn bao nhiêu thì phải trả cho người thắng 10.000 đồng/quân bài; Ai bị "Treo" tức là không đánh được quân bài nào thì phải trả cho người thắng 100.000 đồng; Ai báo "Sâm" (Đánh hết số bài trên tay mà không ai bắt được) thì mỗi người chơi phải trả cho người "Sâm" 150.000 đồng. Nếu người báo "Sâm" mà bị người cùng chơi bắt được thì người đó phải trả cho người "bắt được sâm" 150.0000 đồng nhân với số người chơi.

Quá trình các đối tượng đánh bạc, còn có Phạm Văn Thìn, sinh năm 1992, ở xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Ngọc Quỳnh, sinh năm 1976, ở xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến xem nhưng không tham gia đánh bạc.

Đến 3 giờ 45 phút ngày 16/10/2022, khi Trịnh Anh T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T, Đặng Thanh T, Phạm Văn T đang đánh bạc với nhau thì bị Công an an huyện Thanh Thuỷ bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh, kích thước 1,8m x 3m và số tiền trên chiếu bạc 5.450.000 đồng. Tạm giữ trên người của Trịnh Anh T số tiền 2.505.000 đồng, 01 điện thoại OPPO A54 màu đen lắp sim số 0866.362.555; Tạm giữ của Quách Văn S 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 1.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu đen, đã cũ, lắp sim số 0372219654; Tạm giữ của Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0338345346; Tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 (một) ví giả da màu đen bên trong có số tiền 3.400.000 đồng, 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, lắp sim số 0969377337; Tạm giữ của Phạm Văn Thìn 01 (một) điện thoại Redmi 6i màu xanh, lắp sim số 0971966498; Tạm giữ của Nguyễn Ngọc Quỳnh: 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0983175963 và số tiền 8.600.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Anh T, tạm giữ: 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu HIK VISION, màu đen xám, Model: DS - 7608NI - K1, Serial No: J39570418 có kích thước 31,5 x 23,5 x 4(cm);

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được các đối tượng đánh bạc và sử dụng số tiền vào việc đánh bạc như sau:

- Trịnh Anh T mang theo 3.505.000 đồng, Tuấn lấy trước ra 1.000.000 đồng để ở chiếu sử dụng để đánh bạc, còn lại 2.505.000 đồng cất ở túi áo và sẽ dùng để đánh bạc, khi bị cáo bị bắt bị thu giữ trong người 2.505.000 đồng, Tuấn không xác định được thắng, thua.

- Trần Quang N mang theo 650.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Đến khoảng 3 giờ, ngày 16/10/2022, Nhớ về trước, kiểm đếm được số tiền 1.000.000 đồng, Như vậy, Nhớ thắng bạc được 350.000 đồng. Nhớ đã tự nguyện giao nộp số tiền tiền đánh bạc 1.000.000 đồng trên cho Cơ quan điều tra.

- Nguyễn Quốc V mang theo 500.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Đến khoảng 1 giờ 30 phút, ngày 16/10/2022, Việt thua hết tiền nên về trước.

- Quách Văn S mang theo 2.200.000 đồng, Sáng lấy trước ra 1.200.000 đồng để ở chiếu sử dụng để đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng cất ở trên người và sẽ dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ trong người 1.000.000 đồng , Sáng không xác định được thắng, thua.

- Phạm Văn T mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt Tuấn để tiền dưới chiếu, Tuấn không xác định được thắng, thua.

- Đặng Thanh T mang theo 1.050.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị bắt Tùng để tiền dưới chiếu, Tùng không xác định được thắng, thua.

- Nguyễn Văn T mang theo 3.950.000 đồng, Thành lấy trước ra 550.000 đồng để ở chiếu sử dụng để đánh bạc, còn lại 3.400.000 đồng cất ở trong ví và sẽ

dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ trong người 3.400.000 đồng. Thành không xác định được thắng, thua.

Ngày 20/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trịnh Anh T, Quách Văn S, Phạm Văn T, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V về tội *"Đánh bạc"* quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSTT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trịnh Anh T, Quách Văn S, Phạm Văn T, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V về tội: *"Đánh bạc"* quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quang N;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 1, 2, 4 Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Anh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điểm a, khoản 1, 3 Điều 35, điểm i,s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Thanh T;

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo là 05 (năm) ngày, (từ ngày16/10/2022 đến ngày 20/10/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án,

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh T từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022);

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang N từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc V từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022);

Giao các bị cáo: Trịnh Anh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Quách Văn S và Nguyễn Quốc V cho UBND xã, thị trấn nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp các bị cáo: Trịnh Anh T, Trần Quang N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Buộc các bị cáo Trịnh Anh T, Trần Quang N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh T số tiền từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T, Trần Quang N và Nguyễn Quốc V.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.355.000đ (Mười ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ ; 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh đã cũ, kích thước 1,8m x 3m của Trịnh Anh T;

- Trả lại cho Trịnh Anh T 01 điện thoại OPPO A54 màu đen đã cũ, lắp sim số 0866.362.555; 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu HIK VISION, màu đen xám, Model: DS - 7608NI - K1, Serial No: J39570418 có kích thước 31,5 x 23,5 x 4(cm);

- Trả lại cho Quách Văn S: 01 ví giả da màu nâu, 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu đen, đã cũ, lắp sim số 0372219645;

- Trả lại cho Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ, lắp sim số 0338345346;

- Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 (một) ví giả da màu đen, 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã cũ, lắp sim số 0969377337.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 25 phút đến 03 giờ 45 phút, ngày 16/10/2022, tại hồ câu "Nam Tuấn" thuộc khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Các bị cáo Trịnh Anh T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức " Chơi sâm". Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép được xác định là số tiền thu trên chiếu bạc và trên người các bị cáo dùng để sử dụng đánh bạc như sau:

- Trần Anh Tuấn, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền tham ra đánh bạc là 13.355.000 đồng gồm 5.450.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc, 6.905.000 đồng thu giữ trên người của Trịnh Anh T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T để sử dụng đánh bạc khi bị bắt quả tang và 1.000.000 đồng của Trần Quang N tham ra đánh bạc giao nộp.

- Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền tham ra đánh bạc là 12.355.000 đồng, gồm 5.450.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc, 6.905.000 đồng thu giữ trên người của Trịnh Anh T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T .

- Nguyễn Quốc V đã tham ra đánh bạc cùng với Trịnh Anh T, Trần Quang N, Phạm Văn T, Quách Văn S. Do Việt về trước, nên Việt phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.155.000 đồng.

- Trần Quang N đã tham ra đánh bạc với Trịnh Anh T, Nguyễn Quốc V, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T. Do Nhớ về trước, nên Nhớ phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.205.000 đồng;

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án cho thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều thực hiện hành vi đánh bạc một cách tích cực và có vai trò ngang nhau, khi tham gia đánh bạc, các bị cáo không có sự thống nhất bàn bạc hoặc phân công điều hành nên không coi là phạm tội có tổ chức.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trịnh Anh T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V, Trần Quang N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Phạm Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là"*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trịnh Anh T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T,

Nguyễn Quốc V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trần Quang N có bố đẻ là ông Trần Phương Hồng là người có công với cách mạng được Chủ tích nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Phạm Văn T là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, nên lần phạm tội này của bị cáo được coi là "Tái phạm. Ngoài ra, bị cáo đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy lần phạm tội này cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng động một thời gian mới có khả năng để bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Trần Quang N: Tại bản án số 60/2018/HSST ngày 18/5/2018 của TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, bị cáo sử dụng số tiền ít hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo Trịnh Anh T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. HĐXX xét thấy nếu không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, HĐXX cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Trần Quang N, Trịnh Anh T, Quách Văn S, Nguyễn Quốc V và Nguyễn Văn T, tương ứng với hành vi của từng bị cáo và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Đặng Thanh T là phù hợp.

[6] Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự thì đối với các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ. HĐXX xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, chỉ đảm bảo cuộc sống tối thiểu hàng ngày, vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Do các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm ổn định nên phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị lớn, các bị cáo làm nghề tự do nên không có thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V là phù hợp.

Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Tùng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Việc xử lý vật chứng:

- Đối với đồ vật, tài sản không liên quan đến tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không đặt ra giải quyết là phù hợp.

- Đối với số tiền 13.355.000đ (Mười ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Trong đó: Thu trên chiếu bạc 5.450.000 đồng; Tạm giữ trên người của Trịnh Anh T số tiền 2.505.000 đồng; Tạm giữ của Quách Văn S số tiền 1.000.000 đồng; Tạm giữ của Nguyễn Văn T số tiền 3.400.000 đồng; số tiền 1.000.000 đồng Trần Quang N giao nộp là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp;

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh, kích thước 1,8m x 3m của bị cáo Trịnh Anh T là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, do không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại OPPO A54 màu đen lắp sim số 0866.362.555 tạm giữ của Trịnh Anh T; 01 ví giả da màu nâu, 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu đen, đã cũ, lắp sim số 0372219654 tạm giữ của Quách Văn S; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0338345346 tạm giữ của Phạm Văn T; 01 (một) ví giả da màu đen, 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, lắp sim số 0969377337 tạm giữ của Nguyễn Văn T; Những tài sản trên đều không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu HIK VISION, màu đen xám, Model: DS - 7608NI - K1, Serial No: J39570418 có kích thước 31,5 x 23,5 x 4(cm), thu tại lều cá của Trịnh Anh T là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[10]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11]. Các quyết định Tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[12].Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quang N.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 1, 2, 4 Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Anh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điểm a, khoản 1, 3 Điều 35, điểm i,s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Thanh T.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V phạm tội "Đánh bạc".

***Xử phạt*:** Bị cáo Phạm Văn T 07 (Bẩy) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án,

***Xử phạt*:** Bị cáo Trịnh Anh T 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang N 22 (Hai mươi hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

***Xử phạt*:** Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ . Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 15 (mươi lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

***Xử phạt*:** Bị cáo Nguyễn Quốc V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyệnUBND xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án. .

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

***Xử phạt*:** Bị cáo Quách Văn S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn M, huyện L, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn M, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

* Trong trường hợp các bị cáo: Trịnh Anh T, Trần Quang N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

* Buộc các bị cáo Trịnh Anh T, Trần Quang N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc V và Quách Văn S phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

***Xử phạt*:** Bị cáo Đặng Thanh T số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Nguyễn Văn T, Trần Quang N và Nguyễn Quốc V.

2. **Xử lý vật chứng vụ án**: Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.355.000đ (Mười ba triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ ; 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh đã cũ, kích thước 1,8m x 3m của Trịnh Anh T;

- Trả lại cho Trịnh Anh T 01 điện thoại OPPO A54 màu đen đã cũ, lắp sim số 0866.362.555; 01 (một) đầu thu camera nhãn hiệu HIK VISION, màu đen xám, Model: DS - 7608NI - K1, Serial No: J39570418 có kích thước 31,5 x 23,5 x 4(cm);

- Trả lại cho Quách Văn S: 01 ví giả da màu nâu, 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu đen, đã cũ, lắp sim số 0372219645;

- Trả lại cho Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ, lắp sim số 0338345346;

- Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 (một) ví giả da màu đen, 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã cũ, lắp sim số 0969377337;

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2023).

3. **Án phí**: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Anh T, Phạm Văn T, Quách Văn S, Đặng Thanh T, Nguyễn Văn T, Trần Quang N, Nguyễn Quốc V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Quyền kháng cáo**: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKS ND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Thị Hồng